TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **38**/2024/HS-ST
Ngày: 21-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Lâm Thị Tợi.

2/ Bà Nguyễn Hồng Phượng.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Lý Thị Hậu - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa*:** Ông Võ Minh Hậu - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2024 và quyết định hoãn phiên tòa số 04/2024/HSST-QĐ ngày 18 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Phan C, sinh năm 1993; tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp P, xã S, Huyện D, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan N và bà Nguyễn L; có chồng và 01 người con (sinh năm 2012); tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ, tạm giam: Từ ngày 26-02-2024 cho đến nay. "Có mặt"

Bị hại:

- Bà Đinh T, sinh năm 1938. (có mặt)

- Chị Phạm B, sinh năm 1980. (có mặt)

Cùng nơi cư trú: Ấp P, xã S, Huyện D, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ ngày 12-12-2023 đến ngày 25-02-2024, do muốn có tiền tiêu xài nên Phan C đã 03 lần đến nhà của bà Đinh T thuộc ấp P, xã S, Huyện D, trộm cắp tài sản, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 08 giờ ngày 12/12/2023, lợi dụng lúc nhà của bà T không người trông giữ, C lén lút đột nhập vào nhà lấy trộm 50.000.000 đồng của chị Phạm B là con của bà T để trong tủ quần áo, rồi tiêu xài hết.

Lần thứ hai: Khoảng 08 giờ ngày 14-01-2024, lợi dụng nhà của bà T không người trông giữ, C lén lút đột nhập vào nhà lấy trộm 01 lắc vàng 24K trọng lượng 02 chỉ, 01 kiềng vàng 24K trọng lượng 02 chỉ, 02 sợi dây chuyền vàng 18K tổng trọng lượng 07 chỉ, 01 nhẫn vàng 18K trong lượng 01 chỉ và 10.000.000 đồng của chị B để trong thùng quần áo. C tiếp tục lấy trộm 01 lắc vàng 24K trọng lượng 05 chỉ, 01 sợi dây chuyền vàng 24K có mặt dây chuyền tổng trọng lượng 05 chỉ, 01 lắc vàng 24K trọng lượng 01 chỉ và 01 nhẫn vàng 24K trọng lượng 02 chỉ của bà T để trong tủ quần áo. Sau đó, C mang số vàng trộm được đến tiệm vàng K của chị Lê H tại khu phố 1, thị trấn D, bán được 118.900.000 đồng, rồi tiêu xài hết.

Lần thứ ba: Khoảng 09 giờ ngày 25-02-2024, lợi dụng lúc nhà của bà T không người trông giữ, C lén lút đột nhập vào nhà lấy trộm 2.000.000 đồng của bà T để trong tủ quần áo, rồi đi về nhà. Sau đó, bà T đi làm về kiểm tra camera trong nhà phát hiện bị mất trộm tài sản nên đến Công an xã S trình báo. Đến ngày 26-02-2024, C bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp về hành vi trộm cắp tài sản.

Quá trình điều tra, C đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình; đã bồi thường thiệt hại cho các bị hại nên các bị hại xin bãi nại; C phạm tội 02 lần trở lên.

Kết luận định giá tài sản số 04 ngày 06-3-2024 của Hội đồng định giá tài sản thuộc Ủy ban nhân dân Huyện Dương Minh Châu kết luận: 01 lắc vàng 24K trọng lượng 02 chỉ, 01 kiềng vàng 24K trọng lượng 02 chỉ, 02 sợi dây chuyền vàng 18K tổng trọng lượng 07 chỉ, 01 nhẫn vàng 18K trong lượng 01 chỉ, 01 lắc vàng 24K trọng lượng 05 chỉ, 01 sợi dây chuyền vàng 24K có mặt dây chuyền tổng trọng lượng 05 chỉ, 01 lắc vàng 24K trọng lượng 01 chỉ và 01 nhẫn vàng 24K trọng lượng 02 chỉ có tổng trị giá 133.880.000 đồng.

Về kê biên tài sản: Qua xác minh thể hiện C không có sở hữu tài sản riêng nên Cơ quan điều tra không kê biên.

Về trách nhiệm dân sự: C đã bồi thường cho bà T 81.950.000 đồng và chị B 113.930.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 34/CT-VKSDMC ngày 08-5-2024 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Phan C về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Phan C phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phan C từ 03 (ba) đến 04 (bốn) năm tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bà Đinh T và chị Phạm B đã nhận bồi thường từ bị cáo và không yêu cầu bồi thường thêm.

Bị cáo Phan C nói lời sau cùng: Bị cáo đã ăn năn, hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo trở về nuôi con, chăm sóc cha mẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Huyện Dương Minh Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội:

Từ ngày 12-12-2023 đến ngày 25-02-2024 tại nhà của bà Đinh T và chị Phạm B thuộc ấp P, xã S, Huyện D, tỉnh Tây Ninh, bị cáo Phan C đã lợi dụng sơ hở, lén lút Cếm đoạt của bà T và chị B 03 lần, cụ thể: Lần thứ nhất vào ngày 12-12-2023 bị cáo trộm 50.000.000 đồng; lần thứ hai vào ngày 14-01-2024 trộm 10.000.000 đồng và một số trang sức bằng vàng, sau đó bị cáo mang số vàng trộm được đến tiệm vàng K do chị Lê H bán được 118.900.000 đồng; lần thứ ba vào ngày 25-02-2024 trộm 2.000.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phan C phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ theo kết luận định giá tài sản xác định số trang sức bằng vàng có tổng giá trị là 133.880.000 đồng. Như vậy tổng số tiền và giá trị trang sức bằng vàng mà bị cáo Cếm đoạt của bà T, chị B là 195.880.000 đồng. Do đó hành vi của bị cáo Phan C phạm tội "Trộm cắp tài sản", với tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo ba lần trộm cắp tài sản của bà T, chị B. Các lần phạm tội đều có giá trị trên 2.000.000 đồng, do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "Phạm tội 02 lần trở lên" được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo dã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền tổng cộng là 195.880.000 đồng, phía bị hại có đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự bị cáo được hưởng khi quyết định hình phạt.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác và làm mất trật tự trị an tại địa phương. Bản thân vì muốn có tiền tiêu xài phục vụ cho nhu cầu cá nhân mà không phải thông qua lao động chân chính. Do đó cần có hình phạt nghiêm đối với bị cáo và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đảm bảo tính răn đe, phòng chống tội phạm.

[5] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa thấy rằng, bị cáo C không có tài sản, nghề nghiệp và thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bà Đinh T và chị Phạm B đã nhận số tiền bồi thường từ bị cáo tổng cộng là 195.880.000 đồng và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

[7] Về xử lý vật chứng: Tại phiên tòa bị cáo xác định điện thoại di động bị thu giữ bị cáo sử dụng để làm đèn chiếu sáng nhằm mục đích tìm tài sản của bà T và chị B để trộm, do đó đây là công cụ bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước. Đối với số tiền 2.000.000 đồng mà bị cáo giao nộp, đây là số tiền mà bị cáo trộm cắp của bà T vào ngày 25-02-2024. Tuy nhiên bị cáo đã bồi thường cho bà T số tiền này, do đó cần hoàn trả lại cho bị cáo, nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[8] Đối với hành vi của chị Lê H (chủ tiệm vàng K) khi mua trang sức bằng vàng từ bị cáo thì chị Thảo không biết tài sản do bị cáo phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý.

[9] Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo C là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[10] Về án phí: Căn cứ các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; bị cáo Phan C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Phan C phạm tội "Trộm cắp tài sản". Xử phạt bị cáo Phan C 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26-02-2024.

Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2/ Về trách nhiệm dân sự: Bà Đinh T và chị Phạm B đã nhận tiền bồi thường và không yêu cầu gì thêm.

3/ Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu xanh đen, số Imei 352884/79/679880/0.

- Hoàn trả cho bị cáo Phan C tiền Việt Nam 2.000.000 (Hai triệu) đồng nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng và tiền trên hiện C cục Thi hành án dân sự Huyện Dương Minh Châu đang quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 09-5-2024)

4/ Về án phí: Căn cứ vào các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Phan C phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND Huyện DMC;
- C cục THADS Huyện DMC;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an H.DMC;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an H.DMC;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- PV06, PC10 – Công an tỉnh Tây Ninh;
- Lưu HS;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Lê Hoàng Nam